

PHỤ LỤC 2
Hoạt động thực hành và kiểm tra đánh giá

Ban hành theo thông báo số /TB-ĐHNN ngày /5/2022

Mỗi sinh viên cần có 03 điểm thành phần

Hoạt động đánh giá	Hình thức + nội dung đánh giá	Kí hiệu	Tỉ trọng	Thời gian
01. Trình bày sử dụng PowerPoint	Sinh viên được đánh giá theo nhóm về nội dung được phân công	Bài tập 1	30%	Ngày 21/5
02. Trình bày sử dụng PowerPoint	Sinh viên được đánh giá theo nhóm về nội dung được phân công	Bài tập 2	30%	Ngày 28/5, 4/6
03. Quiz (20-30 phút)	Sinh viên được đánh giá cá nhân, hình thức trắc nghiệm 70%, tự luận 30% về toàn bộ nội dung khóa học		40%	Cuối giờ chiều ngày 4/6

Mô tả bài tập 1 và 2: Sinh viên làm việc theo nhóm (5-6 người/ nhóm); khuyến khích chọn nhóm có thành viên học cùng ngôn ngữ/ chuyên ngành.

1/ HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÍ NHÓM

Những sinh viên đủ điều kiện để học chuyên đề 4 cần đăng kí nhóm để thực hành chuyên đề này. Một lớp chia thành 10 nhóm, mỗi nhóm 5-6 thành viên. Khuyến khích nhóm các bạn cùng học cùng chuyên ngành để tiện liên lạc trao đổi. Khi không tham gia được nhóm cùng chuyên ngành thì tham gia nhóm khác cũng được chấp nhận nhưng cần chủ động liên hệ với các bạn trong nhóm để làm việc nhóm. Lớp trưởng lớp A và lớp B gửi danh sách nhóm cho cô Lan Anh (email: sinhngay217@gmail.com) trước ngày 15/5/2022.

Ví dụ: Danh sách nhóm Lớp A

Ngày	Nhóm (Tên từng thành viên, số ĐT, email, khoa)	Nội dung thực hành
Sáng 21/5	Nhóm 1 1. Nguyễn Văn A, 098123456, ...@gmail.com, khoa NNVH Nhật Bản)	

	2. 3. 4. Nhóm 2 Nhóm 3	
Chiều 21/5	Nhóm 4 Nhóm 5 Nhóm 6	
Sáng 28/5	Nhóm 7 Nhóm 8 Nhóm 9 Nhóm 10	
Chiều 28/5	Nhóm 1 Nhóm 2 Nhóm 3	
Sáng 4/6	Nhóm 4 Nhóm 5 Nhóm 6	
Chiều 4/6	Nhóm 7 Nhóm 8 Nhóm 9 Nhóm 10	

2/ THỰC HÀNH NỘI DUNG GIẢNG DẠY THÀNH TỔ NGÔN NGỮ HOẶC KỸ NĂNG NGÔN NGỮ (THỰC HÀNH NGÀY 21/5, NGÀY 28/5, SÁNG NGÀY 4/6)

1. Các nhóm lựa chọn một bài học từ sách giáo khoa hoặc giáo trình thuộc ngôn ngữ các em đang học. Bài học được lựa chọn nằm trong nội dung các em được phân công trình bày (từ vựng/ ngữ pháp/ nghe/ nói/ đọc/ viết)
2. Mô tả bối cảnh giảng dạy (ví dụ: mục tiêu của khóa học; cơ sở giáo dục (công/ tư), sĩ số lớp, trình độ học sinh, đặc điểm đặc biệt về nhu cầu, sở thích (nếu có))
3. Xác định mục tiêu giờ dạy trong vòng 1 tiết học (theo mẫu đi kèm)

Performance level	Target content	Genre	Topic	Condition
Identify	detailed information	in a text (advertisement, article, announcement, etc.)	about familiar topics used frequently in daily life	providing that the text is short (180-200 words), factual and straightforward with clear organization and high-frequency everyday vocabulary and structure
Identify	general ideas			
Write	a short paragraph (100 - 120 words)	to describe (descriptive text)	about a memorable trip	given that students are given word clues.

4. Trình bày tiến trình giờ học (các giai đoạn của giờ học, các hoạt động, mục tiêu của mỗi hoạt động, tiến trình thực hiện mỗi hoạt động)

5. Lý giải các nguyên tắc lựa chọn hoạt động trong giờ dạy

Phần trình bày của cả nhóm bằng tiếng Việt, nội dung thuyết trình dưới dạng Powerpoint (có thể tham khảo một bài trình bày được gửi kèm).

Các nhóm trình bày bối cảnh giảng dạy và tiến trình dạy của hoạt động đã lựa chọn vào buổi thực hành trực tiếp trên lớp. Sau khi trình bày, các nhóm nghe và trả lời các câu hỏi và góp ý của thầy/ cô và các bạn.

Hình thức trình bày: PowerPoint presentation

Thời gian trình bày: 20-25 phút/ nhóm

Yêu cầu: Tất cả các thành viên trong nhóm đều phải trình bày (mỗi bạn khoảng 05 phút)

Tài liệu nộp cho giáo viên qua email 01 ngày sau buổi trình bày: Version 1 (bản dùng để thuyết trình) và Version 2 (bản đã qua chỉnh sửa theo góp ý của giảng viên, có highlight những điểm đã chỉnh sửa). Mỗi Version gồm có (1) Powerpoint Slides/ Ảnh chụp Poster; (2) Phụ lục: tài liệu giảng dạy bằng ngôn ngữ gốc và phân dịch tóm tắt sang tiếng Việt, (3) Nhiệm vụ của từng thành viên trong nhóm.

TIÊU CHÍ CHẤM TÌNH HUỐNG THỰC HÀNH PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

Tiêu chí đánh giá	Giỏi (4)	Khá (3)	Trung Bình (2)	Yếu (1)
1. Mục tiêu (30%)	Mục tiêu giờ dạy + chỉ ra cụ thể kiến thức và kỹ năng mà học sinh sẽ nắm được thông qua giờ dạy + nêu rõ học sinh sẽ thể hiện các kiến thức và kỹ năng đó ở mức độ nào trong giờ dạy	Mục tiêu bài giảng + có đề cập đến kiến thức và kỹ năng mà học sinh sẽ nắm được thông qua hoạt động nhưng chưa cụ thể; hoặc + chưa nêu rõ học sinh sẽ thể hiện các kiến thức và kỹ năng đó ở mức độ nào trong hoạt động	Mục tiêu bài giảng + có đề cập đến kiến thức và kỹ năng mà học sinh sẽ nắm được thông qua hoạt động nhưng chưa cụ thể; và + chưa nêu rõ học sinh sẽ thể hiện các kiến thức và kỹ năng đó ở mức độ nào trong hoạt động	Mục tiêu bài giảng + chưa đề cập đến kiến thức và kỹ năng mà học sinh sẽ nắm được thông qua hoạt động; và + chưa nêu được học sinh sẽ thể hiện các kiến thức và kỹ năng đó trong hoạt động
2. Tiến trình và thủ thuật được mô tả (40%)	Các bước + hiện thực hoá được mục tiêu đã đề ra + các bước được sắp xếp theo trình tự logic , hỗ trợ quá trình học tập) + thủ thuật sử dụng hợp lý, phù hợp + hoạt động sử dụng phù hợp với bối cảnh mô tả	Các bước của hoạt động nhìn chung hiện thực hoá được mục tiêu đã đề ra và được sắp xếp theo trình tự logic , nhưng không đạt một trong các tiêu chí sau đây: + các bước được sắp xếp theo trình tự logic , hỗ trợ quá trình học tập) + thủ thuật sử dụng hợp lý, phù hợp + hoạt động sử dụng phù hợp với bối cảnh mô tả	Các bước của hoạt động hiện thực hoá được mục tiêu đã đề ra và được sắp xếp theo trình tự logic , nhưng không đạt hai trong các tiêu chí sau đây: + các bước được sắp xếp theo trình tự logic , hỗ trợ quá trình học tập) + thủ thuật sử dụng hợp lý, phù hợp + hoạt động sử dụng phù hợp với bối cảnh mô tả	Các bước của hoạt động hiện thực hoá được mục tiêu đã đề ra và được sắp xếp theo trình tự logic , nhưng không đạt ba trong các tiêu chí sau đây: + các bước được sắp xếp theo trình tự logic , hỗ trợ quá trình học tập) + thủ thuật sử dụng hợp lý, phù hợp + hoạt động sử dụng phù hợp với bối cảnh mô tả
3. Giải thích cách lựa chọn hoạt động (30%)	Có khả năng liên hệ cách lựa chọn/ thiết kế hoạt động với: + kiến thức của môn học + trải nghiệm cá nhân với đầy đủ bằng chứng và bằng chứng có tính thuyết phục cao	Có khả năng liên hệ cách lựa chọn/ thiết kế hoạt động với: + kiến thức của môn học + trải nghiệm cá nhân với đa số các bằng chứng thuyết phục	Có khả năng liên hệ cách lựa chọn/thiết kế hoạt động với: + kiến thức của môn học + trải nghiệm cá nhân nhưng thiếu hầu hết các bằng chứng thuyết phục	Chưa có khả năng liên hệ cách lựa chọn/ thiết kế hoạt động với: + kiến thức của môn học + trải nghiệm cá nhân

3/ THỰC HÀNH NỘI DUNG KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NGOẠI NGỮ (THỰC HÀNH CHIỀU 4/6) Tình huống thực hành Module Kiểm Tra Đánh Giá

Các nhóm thực hành tình huống đánh giá như sau:

Nhóm 1 - Tình huống 1: Kiểm tra ngữ pháp

Trong chương trình tiếng Anh lớp 9 mới của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo Việt Nam, học sinh được học những nội dung ngữ pháp nào trong khuôn khổ học kì II?

Unit	Chủ đề	Nội dung ngữ pháp đã học
Unit 6		
Unit 7		
Unit 8		
Unit 9		
Unit 10		

Hãy đánh giá nội dung phần kiểm tra ngữ pháp trong bài kiểm tra cuối kì II lớp 9 của Trường THCS A. Hãy đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của phần kiểm tra ngữ pháp này trên hai góc độ:

(a) Cách lựa chọn nội dung:

- + tính liên quan,
- + tính đại diện,
- + phân bổ số lượng câu hỏi so với tỷ trọng các nội dung học sinh đã học trong kì II;

(b) Cách lựa chọn công cụ:

- + dạng bài này có đo đúng nội dung cần đo hay không hay bao gồm cả những kiến thức khác?
- + dạng bài này có phản ánh đúng cách chúng ta đọc tiếng Anh trong cuộc sống hàng ngày hay không?
- + dạng bài này có tạo điều kiện cho học sinh võ đoán đáp án đúng hay không hay buộc phải chú tâm mới làm được?
- + kết quả đo có đồng nhất nếu nhiều người chấm cùng một bài hay không?
- + quá trình thiết kế bài thi, triển khai bài thi và chấm thi có dễ dàng hay không?

Nhóm 2 - Tình huống 2: Kiểm tra kĩ năng đọc hiểu

Trong chương trình tiếng Anh lớp 9 mới của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo Việt Nam, học sinh được học những kĩ năng đọc hiểu nào trong khuôn khổ học kì II?

Unit	Chủ đề	Kỹ năng đọc hiểu
Unit 6		
Unit 7		
Unit 8		
Unit 9		
Unit 10		

Hãy đánh giá nội dung phần kiểm tra đọc hiểu trong bài kiểm tra cuối kì II lớp 9 của Trường THCS A. Hãy đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của phần kiểm tra đọc này trên hai góc độ:

(a) Cách lựa chọn nội dung:

- + tính liên quan,
- + tính đại diện,
- + phân bổ số lượng câu hỏi so với tỷ trọng các kỹ năng học sinh đã học trong kì II;

(b) Cách lựa chọn công cụ:

- + dạng bài này có đo đúng kỹ năng cần đo hay không hay bao gồm cả những kiến thức và kỹ năng khác?
- + dạng bài này có phản ánh đúng cách chúng ta đọc tiếng Anh trong cuộc sống hàng ngày hay không?
- + dạng bài này có tạo điều kiện cho học sinh võ đoán đáp án đúng hay không hay buộc phải chú tâm mới làm được?
- + kết quả đo có đồng nhất nếu nhiều người chấm cùng một bài hay không?
- + quá trình thiết kế bài thi, triển khai bài thi và chấm thi có dễ dàng hay không?

Nhóm 3 - Tình huống 3: Kiểm tra kỹ năng nói

Trong chương trình tiếng Anh lớp 9 mới của Nhà Xuất Bản Bộ Giáo Dục và Đào Tạo Việt Nam, học sinh được học những kỹ năng nói nào ở học kỳ 2?

	Chủ đề	Kỹ năng nói
Unit 6		
Unit 7		
Unit 8		
Unit 9		
Unit 10		

Hãy đánh giá nội dung phần kiểm tra nói trong bài kiểm tra cuối kì II lớp 9 của Trường THCS A. Hãy đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của phần kiểm tra kỹ năng nói này trên hai góc độ:

(a) Cách lựa chọn nội dung:

- + tính liên quan,
- + tính đại diện,
- + phân bổ số lượng câu hỏi so với tỷ trọng các kỹ năng học sinh đã học trong kì II;

(b) Cách lựa chọn công cụ:

- + dạng bài này có đo đúng kỹ năng cần đo hay không hay bao gồm cả những kiểm thức và kỹ năng khác?
- + dạng bài này có phản ánh đúng cách chúng ta nghe tiếng Anh trong cuộc sống hàng ngày hay không?
- + dạng bài này có tạo điều kiện cho học sinh võ đoán đáp án đúng hay không hay buộc phải chú tâm mới làm được?
- + kết quả đo có đồng nhất nếu nhiều người chấm cùng một bài hay không?
- + quá trình thiết kế bài thi, triển khai bài thi và chấm thi có dễ dàng hay không?

Nhóm 4 - Tình huống 4: Kỹ năng viết

Trong chương trình tiếng Anh lớp 9 mới của Nhà Xuất Bản Bộ Giáo Dục và Đào Tạo Việt Nam, học sinh được học những kỹ năng viết nào ở học kỳ 2?

	Chủ đề	Kỹ năng viết đã học
Unit 6		
Unit 7		
Unit 8		
Unit 9		
Unit 10		

Hãy đánh giá nội dung phần kiểm tra viết trong bài kiểm tra cuối kì II lớp 9 của Trường THCS A. Hãy đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của phần kiểm tra viết này trên hai góc độ:

(a) Cách lựa chọn nội dung:

- + tính liên quan,
- + tính đại diện,
- + phân bổ số lượng câu hỏi so với tỷ trọng các kỹ năng học sinh đã học trong kì II;

(b) Cách lựa chọn công cụ:

- + dạng bài này có đo đúng kỹ năng cần đo hay không hay bao gồm cả những kiểm thức và kỹ năng khác?
- + dạng bài này có phản ánh đúng cách chúng ta viết tiếng Anh trong cuộc sống hàng ngày hay không?
- + dạng bài này có tạo điều kiện cho học sinh võ đoán đáp án đúng hay không hay buộc phải chú tâm mới làm được?
- + kết quả đo có đồng nhất nếu nhiều người chấm cùng một bài hay không?
- + quá trình thiết kế bài thi, triển khai bài thi và chấm thi có dễ dàng hay không?

BÀI KIỂM TRA CỦA TRƯỜNG THCS A

END-OF-TERM II TEST FOR ENGLISH 9

ENGLISH LANGUAGE TEST

Full name:

Time: 45 minutes

Class:

I. LISTENING

1. Listen to a teacher of English talking to her students about the number of people speaking English in the world. Fill each of the gaps with **NO MORE THAN TWO** words and or a number. You will listen **TWICE**.

Name of country	Speakers by number	Speakers by percentage
(1) _____	231 million	64.3%
The UK	(2) _____	16.6%
Canada	21.2 million	(3) _____
Australia	18.8 million	4.7%
Others		(4) _____
Total	360 – (5) _____ million	

2. Listen to Doctor Smith giving advice to new teachers. For questions 1. – 2, fill each of the blanks with **NO MORE THAN THREE** words.

This school year (1) _____ of teachers got fired.

The job market is (2) _____ but not impossible to crack.

For questions 3 – 6, order the events from 3 to 6. You will listen **TWICE**.

- _____ Organise documents.
- _____ Prepare carefully for your interview.
- _____ Don't wait for the phone to ring.
- _____ Look for regions that are hiring.

II. READING

1. Read the passage and complete the sentences. Circle A, B, or C.

Did you ever wonder why it is so difficult for adults to start to learn English or a foreign language? Every year, millions of **grown-ups** around the world spend a handsome amount of money to learn English but not many of them succeed in becoming fluent English speakers. This is because it is not easy to pick up a new language after a certain age. However, little children learn foreign languages without much difficulty. This is because they have a special ability that helps them learn languages fast. This ability weakens when people grow older. Think of the little time children need to learn their native language.

So, if you have the desire to learn English or any other foreign language, you should begin as soon as possible. Remember that the longer you wait, the harder it will become.

1. The best title for the passage would be _____.
 - A. Built-in Abilities for Language
 - B. Languages: the Younger the Better
 - C. Children and Grown-ups
2. The word "**grown-ups**" in paragraph 1 is closest in meaning to _____.
 - A. adults
 - B. children
 - C. teenagers
3. According to the passage, "a handsome amount of money" means _____.
 - A. good-looking money
 - B. a big sum of money
 - C. a new amount of money
4. Children learn a foreign language fast because _____.
 - A. they have much time to do it
 - B. they are smarter than grown-ups
 - C. they have a special ability
5. If you wish to learn English, you should _____.
 - A. become younger

- B. learn from children
- C. begin as soon as possible

2. Read the passage about space. Decide if the statements are true (T) or false (F). Circle T or F.

In the past, the study of space was mainly carried out by astronomers using telescopes. However, astronomers sometimes had it wrong. Meanwhile, apart from the desire to conquer the world around, humans also want more space to accommodate the world's increasing population. Owing to the developments in space technology, humans have made spectacular explorations and discoveries of the space. The explorations can be conducted either by unmanned robotic probes or by human spaceflights. Undeniably, those achievements have been made quickly as a result of the "space race" by the Soviet Union and the United States. Within more than two decades, from the beginning of 1950s to 1970s, the two nations launched many of the milestones, from launching living beings into space to launching flybys to observe planets. However, the biggest achievement of the 21st century has been the cooperation in launching the International Space Station, which serves as space environment research laboratory for experiments in many fields. It is also suited for the testing of spacecraft systems and equipment required for missions to the Moon and Mars. Hopefully, in the near future, space technological advancements will soon allow us to find out habitable space environment.

1. The study of space via telescopes may not always bring the right findings.	T	F
2. One purpose of space explorations is to look for habitable places.	T	F
3. The developments in technology allow scientists to discover more about space.	T	F
4. The Soviet Union and the United States cooperated in space explorations in the 1950s.	T	F
5. International Space Station is the result of joint efforts by nations.	T	F

III. WRITING

1. For each question, complete the second sentence so that it means the same as the first. Use the word in brackets. You CANNOT change the word given. Write no more than FIVE words.

Here is an example.

0. The bookshop is opposite the library.

→ _____ a bookshop opposite the library. (THERE)

Answer: 0. *There is*

1. The view of the mountains is very exciting and impressive.

→ The view _____. (BREATH TAKING)

2. The souvenirs here are not expensive.

→ The prices of the souvenirs _____. (AFFORDABLE)

3. We don't have to spend too much money to stay at this hotel.

→ Staying at this hotel _____. (BANK)

4. The last time I travelled to Hong Kong was two years ago.

→ I haven't _____ two years. (FOR)

5. Do you require a room and all meals?

→ Do you _____? (FULL)

2. Write a paragraph about a trip that you remember the most. Write 100 - 120 words.

You should write about:

- The time of the trip
 - The length of the trip
 - The place where you went
 - The things you did
 - The thing you liked the most
-

IV. SPEAKING

1. Now I'm going to ask you FIVE questions about food. Are you ready?

1. What is your favourite food?
2. What are some ways to cook food?
3. What do you often have for breakfast?
4. What food can you cook?
5. What are some famous Vietnamese food?

2. Cue card

Teacher: *[Name], here is some information about a cooking club and some cue words for the missing information about it. [Name], please use the information on the card to answer the questions [Name] will ask you. You also use the bold cue words on the card to ask [Name] questions about the missing information.*

Now, both of you have one minute to read your card and then start your conversation.

Student A

BEE COOKING CLUB

- **Where/club?**
- *Monday and Thursday*
- **What time/each session?**
- *Ingredients provided by the club.*
- **What/learn?**
- *\$30 per month*

Student B

BEE COOKING CLUB

- *30 Smith Street, London*
- **Weekday or weekend?**
- *5pm – 6pm*
- **Need to bring/ingredients?**
- *Cooking skills*
- **What/registration/fee?**

-- The end --

manual page break

Đáp án

I. LISTENING

1. Listen to a teacher of English talking to her students about the number of people speaking English in the world. Fill each of the gaps with NO MORE THAN TWO words and or a number. You will listen TWICE.

1. The US 2. 60 million 3. 5.3% 4. 5.6% 5. 400 million

Hello. This is Teing Anh 9. Unit 9. Listening Test.//

TASK 1. Listen to a teacher of English, talking to her students about the number of people speaking English in the world. //

Fill each of the gaps, with no more than two words, and, or a number. You will listen TWICE.//

Now listen and fill the gaps. //

There are around 360 to 400 million people speaking English as the first language. They come from countries like the US, the UK, Canada, Australia, South Africa, Ireland, New Zealand...

About 64.3% of them come from the US, which makes up 231 million. Then comes the UK - the first place where English is spoken, with approximately 60 million English speakers, accounting for 16.6%. Canada has 5.3% of the number of people who speak English as the native language. Next are Australia, South Africa, Ireland, and New Zealand with 4.7%, 1.3%, 1.2% and 1% respectively. The rest of the world has the rest 5.6% of the number of English native speakers.

Although English has fewer native speakers than Chinese, if you combine the total number of native speakers and non-native speakers, English is still the most widely spoken language in the world.

(Dừng)

Now listen again. (phát lại bài nghe)

(Dừng)

2. Listen to Doctor Smith giving advice to new teachers. For questions 1. – 2, fill each of the blanks with NO MORE THAN THREE words.

1. thousands

2. tough

__3__ Organise documents.

__6__ Prepare carefully for your interview.

__4__ Don't wait for the phone to ring.

__5__ Look for regions that are hiring.

TASK 2.

Listen to Doctor Smith, giving advice to new teachers.

For questions 1 and 2, fill each of the blanks, with NO MORE THAN THREE words.

For questions 3 to 6, order the events from 3 to 6.

You will listen TWICE.//

Now listen and do the tasks. //

You're so close to beginning your teaching career, you can already feel the chalk dust on your fingers.

Bad news: You're about to start job hunting during one of the worst economic climates in recent history. Thousands of teachers nationwide were laid off this school year.

Good news: The job market may be tough to crack, but it's not impossible. Follow these four steps, and you'll be on your way to landing your first teaching gig.

Step 1:

Gather transcripts, certifications, Praxis results, recommendations, and student work from your student teaching. It is also good to prepare your statement of teaching philosophy, unique lesson plans, and anything else that will help establish your qualifications.

Step 2:

Start a day with serious scheduling. Make a list of things you want to accomplish each day, whether it involves networking, adding to your portfolio, or submitting applications.

Step 3:

Certain parts of the country are aggressively recruiting qualified teachers. Competing in an over-populated area will lessen your chance.

Step 4:

The key to successful interviewing is to relax. When you're overly nervous in an interview, a principal or hiring committee may wonder how you'll handle yourself in front of a noisy classroom filled with children just itching to test you.

(Dừng)

Now listen again. (phát lại bài nghe)

(Dừng)

II. READING

1. Read the passage and complete the sentences. Circle A, B, or C.

1. B 2. A 3. B 4. C 5. C

2. Read the passage about space. Decide if the statements are true (T) or false (F). Circle T or F.

1. T

2. T

3. T

4. F

5. T

III. WRITING

1. For each question, complete the second sentence so that it means the same as the first. Use the word in brackets. You CANNOT change the word given. Write no more than FIVE words.

1. of the mountains is breathtaking
2. here are affordable
3. doesn't break the bank
4. travelled to Hong Kong for
5. require full board

2. Write a paragraph about a trip that you remember the most. Write 100 - 120 words.

Sample writing:

I cannot forget our trip to Melbourne last year. I flew to the city from Ha Noi and it last 12 hours. The first place I visited was Queen Victoria Market. It is a traditional market that sells a lot of things from fruits, meat to souvenirs. Then I went on a city tour by tram. The tram stopped at Bourke Street, which is a walking street. Then it took me and other tourists to the museum, some squares and parks in the city. The thing I liked the most about the trip is it gave me an opportunity to go to the university where my mother used to study. The University of Melbourne is very big and beautiful. I hope one day I will come back to this city.

IV. SPEAKING